

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG NHẪM XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT CÁC DÂN TỘC Ở TÂY NGUYÊN

TS NGUYỄN DƯƠNG HÙNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ThS TRIỆU VĂN BÌNH

Văn phòng Quốc hội

Tóm tắt: Tây Nguyên là một trong những địa bàn chiến lược quan trọng ở nước ta, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống với những diễn biến dân tộc, tôn giáo, quan hệ dân tộc - tôn giáo phức tạp. Xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc ở Tây Nguyên trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc là mục tiêu quan trọng của Đảng và Nhà nước ta, trong đó, công tác vận động quần chúng là một trong những giải pháp quan trọng.

Từ khóa: Đại đoàn kết; Dân tộc; Tây Nguyên; Vận động quần chúng.

Tây Nguyên là địa bàn chiến lược, có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào dân tộc thiểu số. Dân số toàn vùng hiện nay có khoảng trên 4.561 ngàn người, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số khoảng trên 1.463.000 người, chiếm tỷ lệ 32,8% trong dân số. Đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ khoảng 1.171.000 người, chiếm 80,04% trong tổng số đồng bào dân tộc thiểu số và chiếm 25,75% trong dân số. Phần đông đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên là người có đạo. Toàn vùng hiện có 1.599.210 tín đồ (trong đó: Phật giáo khoảng 557.590 tín đồ; Thiên Chúa giáo khoảng 771.249 tín

đồ; Tin Lành khoảng 308.683 tín đồ; Cao Đài 21.426 tín đồ). Số tín đồ theo đạo Tin Lành là đồng bào dân tộc thiểu số khoảng 288.099 người, chiếm 88,93% so với đồng bào dân tộc thiểu số toàn vùng¹.

Trong những năm qua, thực hiện đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các tỉnh trong khu vực Tây Nguyên đã tích cực triển khai thực hiện các Quyết định 168, 135, 134, 154, 139, 159... của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nên nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng vùng Tây Nguyên cơ bản ổn định, tỷ lệ đói nghèo giảm đáng kể,

đời sống nhân dân dần tiếp tục được cải thiện. Theo đó, hạ tầng kinh tế - xã hội ở các tỉnh, nhất là khu vực nông thôn, được xây mới, nâng cấp, cải thiện, đã góp phần thay đổi đáng kể diện mạo nông thôn, bước đầu cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất và đời sống của người dân; phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nghề và từng lĩnh vực phù hợp với đặc thù từng địa phương theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, nâng cao lợi thế cạnh tranh trên thị trường, có nhiều kết quả tích cực; thu nhập bình quân đầu người năm 2018 ở khu vực nông thôn đạt khoảng 30,45 triệu đồng/người (cả nước là 35,88 triệu đồng); tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn khoảng 10,36% (cao thứ hai so với các vùng trong cả nước, sau vùng miền núi phía Bắc); chất lượng đời sống văn hóa và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao².

Cùng với công tác phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của nhân dân, các tỉnh trong vùng đã tăng cường công tác vận động quần chúng, tích cực trong công tác truy quét, bóc gỡ bọn phản động Fulrô lẫn trốn, đưa ra kiểm điểm các đối tượng bị lợi dụng... nên tình hình tư tưởng, tâm trạng, thái độ chính trị của đồng bào các dân tộc ở Tây Nguyên cơ bản ổn định. Thực hiện Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg Về một số công tác đối với đạo Tin Lành, các tỉnh Tây Nguyên đã bình thường hóa hoạt động của đạo Tin Lành, tạo nên tâm lý phấn khởi của bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số theo đạo này. Vì vậy, số bị địch lợi dụng, lừa phỉnh, qua phát động giáo dục đã thấy được những việc làm sai trái và cam kết sửa chữa.

Trong những năm qua, tuy các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã nhiều lần kích động một bộ phận quần chúng ở 70 làng, 33 xã thuộc 12 huyện, thành phố của 3 tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông nhằm chống đối

chính quyền và vượt biên trái phép sang Campuchia hòng quốc tế hoá “vấn đề người Thượng” ở Tây Nguyên, qua đó tạo cơ hội can thiệp, nhưng nhờ làm tốt công tác vận động quần chúng nên đồng bào đã nhận rõ âm mưu thâm độc của địch, không bị mắc mưu chúng, nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội được ổn định³.

Qua việc thực hiện phương châm: Tỉnh bám xã - huyện bám buôn, làng - xã bám sát từng hộ dân, các tỉnh trong vùng đã chủ động tăng cường công tác vận động đồng bào các dân tộc. Tại Gia Lai, tỉnh đã có Nghị quyết phân công 47 sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh phụ trách các xã trọng điểm; phân công 429 cơ quan, phòng, ban của huyện phụ trách làng, đồng thời vận động 98 doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh tham gia giúp đỡ các xã yếu kém phát triển kinh tế - xã hội. Còn tại các tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông, Kon Tum, trong thời điểm xảy ra tình hình phức tạp, các tỉnh cũng cử hàng trăm cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ Kinh biết tiếng dân tộc, có kinh nghiệm tham gia công tác vận động quần chúng; cử đồng chí Phó Ban Dân vận tỉnh uỷ phụ trách, thường xuyên bám sát cơ sở để nắm tình hình, sẵn sàng ứng phó với tình huống xấu xảy ra. Cấp uỷ tại các địa phương đã chủ động trong quan tâm bố trí cán bộ, củng cố và kiện toàn hệ thống chính trị, tăng cường công tác dân vận, công tác của Mặt trận Tổ quốc ở các địa bàn trọng điểm, xung yếu. Các tỉnh đã có sáng kiến đưa một số đối tượng Fulrô bị bắt hoặc ra đầu thú và đã được giáo dục, cảm hoá, giác ngộ, đi tuyên truyền vận động, tố cáo tội ác và âm mưu lừa gạt của Kso Kok và tổ chức phản động Fulrô lưu vong; vận động già làng, trưởng bản đi đầu trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào nâng cao cảnh giác trước âm mưu và ý đồ thâm độc của các thế lực thù địch.

Để giải quyết triệt để những bức xúc của đồng bào, các tỉnh đã tăng cường chỉ đạo việc giải quyết các đơn thư, khiếu nại của đồng bào, nhất là những vấn đề có liên quan đến tôn giáo, dân tộc, đất đai, đền bù, giải toả mặt bằng để xây dựng các khu cụm công nghiệp, hạ tầng phục vụ sản xuất đời sống, tạo đồng thuận trong nhân dân; đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tiêu cực, lãng phí, khắc phục những mặt yếu kém tồn tại kéo dài...; đồng thời, kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy Đảng, Nhà nước những cán bộ yếu kém phẩm chất đạo đức, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc xử lý công việc với dân; đảm bảo lòng tin của đồng bào đối với Đảng, Nhà nước thông qua tiếp xúc với cán bộ, đảng viên. Hệ thống chính trị các cấp trong vùng rất quan tâm đến công tác vận động quần chúng, đặc biệt là việc tiếp tục triển khai Chỉ thị 18 của Thủ tướng Chính phủ về công tác dân vận; chỉ đạo các địa phương xây dựng và ban hành các qui ước, hương ước tại các thôn, buôn với sự tham gia của các già làng để thực hiện qui chế dân chủ ở cơ sở; chỉ đạo xây dựng các thôn, buôn văn hoá, cải cách thủ tục hành chính theo hướng một dấu, một cửa, giảm bớt phiền hà cho nhân dân. Để học dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân, các tỉnh trong vùng đã tổ chức các lớp cho cán bộ sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể học tiếng dân tộc thiểu số như: Tiếng Giarai, Êđê, Mnông... nhằm khắc phục dần tình trạng cán bộ công tác ở vùng dân tộc thiểu số nhưng không biết tiếng dân tộc thiểu số. Đồng thời, tích cực vận động nhân dân tham gia sản xuất, ổn định cuộc sống, giữ gìn an ninh, trật tự cơ sở, không tin, không nghe, không làm và không tiếp tay cho kẻ xấu; ngăn chặn kịp thời, có hiệu quả âm mưu của các thế lực thù địch tổ chức biểu tình, bạo loạn, vượt biên trái phép sang Campuchia.

Mặt trận Tổ quốc và tổ chức đoàn thể các cấp đã chủ động tham gia tuyên truyền, vận động, hòa giải những mâu thuẫn, bức xúc trong nội bộ nhân dân, nhằm giải quyết các nhân tố tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định chính trị (đặc biệt là từ sau vụ biểu tình, bạo loạn ngày 10-4-2004 tại Đắc Lắc) trong vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số ngay từ cơ sở, từ địa bàn dân cư; tập trung chăm lo, giải quyết nhiều nhu cầu, lợi ích chính đáng của nhân dân, đồng thời, tăng cường bám, nắm “ba cùng” với đồng bào để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kịp thời tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền để có những giải pháp kịp thời khi có tình huống đột xuất xảy ra. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể qua việc bám sát cơ sở, xây dựng, thu hút các thành viên cá nhân là người tiêu biểu các dân tộc thiểu số để tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, giáo dục, phát động quần chúng, đi đôi với tiên hành rà soát, phân loại, đánh giá lại chất lượng đoàn viên, hội viên, tổ chức ở cơ sở; xây dựng kế hoạch, củng cố đoàn thể ở những nơi có vấn đề ảnh hưởng đến an ninh trật tự, những nơi bọn phản động Fulrô đang hoạt động để giáo dục quần chúng, qua đó củng cố đoàn thể. Đến nay, nhiều tỉnh, huyện, xã trọng điểm về an ninh chính trị đã được thu hẹp, tỷ lệ tập hợp quần chúng tham gia vào tổ chức đoàn thể các cấp trong vùng ngày càng tăng lên. Tỷ lệ người tham gia vào Hội Cựu chiến binh: 73,51%; Liên đoàn Lao động: 81,21%; Hội Người cao tuổi: 73,06%; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 57,74%; Hội Nông dân Việt Nam: 54,94%; Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam: 42,24%; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 26,99%⁴.

Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể từng bước được khẳng định, nhiều phong trào của Mặt trận Tổ quốc và

các tổ chức đoàn thể đã thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong vùng đã phối hợp với các cơ quan hữu quan đấu tranh, bóc gỡ, vô hiệu hoá 353 đối tượng tham gia tổ chức Fulrô, vận động ra đầu thú 148 đối tượng, giải tán hơn 200 Ban chấp sự với 1.613 chấp sự viên “Tin lành Đêga” (trong đó có 5 Ban chấp sự và 3.000 người chịu ảnh hưởng của Tin lành Đêga), qua đó, đã góp phần vào việc ngăn chặn làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch trong và ngoài nước trên địa bàn Tây Nguyên trong thời gian qua. Các tổ chức chính trị - xã hội trong vùng đã quan tâm đến việc xây dựng lực lượng ở các địa bàn trọng điểm; các nơi trắng đoàn, trắng hội tại thôn, buôn, khu dân phố.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, thành tựu nêu trên, công tác vận động đồng bào ở các địa phương trong vùng vẫn còn một số vấn đề cần quan tâm:

Thứ nhất: Một số cấp uỷ đảng ở cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến công tác vận động quần chúng; chưa coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục đấu tranh với những biểu hiện sai trái; nội dung và phương thức tuyên truyền, vận động, thuyết phục còn chưa phù hợp với từng đối tượng và còn đơn điệu; chưa tập chung giáo dục về truyền thống đoàn kết các dân tộc để nâng cao giác ngộ cho đồng bào; chưa chú trọng đúng mức đến việc giáo dục tinh thần đoàn kết cho đồng bào Kinh và cán bộ lên sinh sống và công tác trên địa bàn Tây Nguyên để khắc phục những thiếu sót, vi phạm chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước.

Thứ hai: Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể ở một số địa phương còn hình thức, chưa sâu sát quần chúng trên cơ sở, chưa đúng theo tinh thần: “*Lấy đoàn viên, hội viên làm đối tượng, lấy hộ gia đình, thôn buôn làm địa bàn cơ sở*” để vận động

đồng bào. Cán bộ làm công tác vận động quần chúng đã được học tiếng dân tộc nhưng lại chưa nói, chưa hiểu được đồng bào, nhiều đồng chí thành viên trong các tổ đội công tác vận động quần chúng không biết tiếng dân tộc, nên đã xảy ra trường hợp ở trong dân, ba cùng với dân, nhưng không hiểu được tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân, nắm tình hình ở cơ sở không chắc nên khi xảy ra biểu tình, bạo loạn cũng không biết, dẫn đến bị động, bất ngờ và lúng túng trong xử lý.

Thứ ba: Chưa có cơ chế quản lý, chế độ chính sách đãi ngộ chưa đầy đủ, phù hợp đối với người có uy tín trong cộng đồng nên chưa phát huy hiệu quả đội ngũ này. Thực tế, đã có những vụ việc khi có vấn đề mới nảy sinh không nắm bắt được chính xác tình hình, điển hình như các vụ biểu tình năm 2001, 2004, và 2008.

Thứ tư: Các cơ quan chuyên trách, theo dõi, tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền giải quyết đơn thư, khiếu nại, nhất là đơn độc chỉ đạo xử lý vấn đề bức xúc, trong đồng bào dân tộc thiểu số còn chậm, thiếu dứt điểm; một số vụ việc còn để tồn đọng dẫn đến tình trạng khiếu kiện vượt cấp; việc triển khai Quy chế dân chủ ở cơ sở còn hạn chế, tình hình an ninh nông thôn nói chung và trong vùng dân tộc nói riêng còn tiềm ẩn những nhân tố phức tạp...

Nguyên nhân của những vấn đề nêu trên là do một số cấp uỷ, chính quyền còn chủ quan, đơn giản, thiếu chủ động, chưa tích cực giải quyết triệt để những vấn đề bức xúc trong đồng bào, tạo kẽ hở để các thế lực thù địch lợi dụng, xuyên tạc, kích động làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể còn thiếu đồng bộ, bất cập, có nơi còn có hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm. Việc phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể ở một số

địa phương còn chưa được quan tâm; việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở ở một số địa phương còn hình thức, quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi còn bị vi phạm, nhiều nội dung, công việc có liên quan đến dân, trước hết trong việc thực hiện một số công trình, dự án dân chưa được biết, chưa được bàn, được kiểm tra, giám sát nên một số công trình chất lượng kém, thất thoát, lãng phí.... Vai trò lãnh đạo của cấp uỷ và sự phối hợp của chính quyền còn hạn chế, nhiều đảng viên ở cơ sở thiếu gương mẫu, chưa gần bó với nhân dân, công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, tổ chức sơ, tổng kết mô hình trong vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo chưa được chú ý đúng mức...

Do vậy, để tiếp tục thắt chặt mối quan hệ đoàn kết giữa các dân tộc trong vùng, đồng thời thực hiện tốt chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị các cấp trong vùng cần tăng cường công tác vận động đồng bào trên cơ sở:

Một là, cần nhận thức đúng và coi trọng công tác vận động quần chúng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong công tác tập hợp nhân dân trên cơ sở dựa vào dân; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, cung cấp, cập nhật thông tin cho người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng họ, các chức sắc tôn giáo) và phát huy vai trò của họ trong vận động, cảm hoá, giáo dục số lầm lỗi (những người nghe theo sự lôi kéo, xúi giục của các thế lực thù địch, gây mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân); thực hiện tốt chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước, làm cho quần chúng nhận biết được âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chia rẽ khối đại đoàn kết giữa các dân tộc.

Hai là, tăng cường sự chỉ đạo phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, giữa trên, dưới, đặc biệt là phối hợp lực lượng ở cơ sở đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng;

phát huy vai trò chủ động tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể theo hướng: Lấy dân, lấy người tốt, người tích cực để vận động, phân hoá, cô lập, đấu tranh với người chưa tốt, số phần tử cực đoan, tránh áp đặt thô bạo, tạo ra những căng thẳng không cần thiết.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa công tác vận động quần chúng với giải quyết tốt các vấn đề về kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống của nhân dân; chỉ đạo xử lý những vấn đề bức xúc về đất đai, nhà ở, điện thấp sáng, nước sạch nông thôn, giáo dục, y tế, việc làm và giải quyết triệt để, dứt điểm các khiếu kiện của nhân dân; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn.

Bốn là, coi trọng công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân điển hình tiên tiến, tránh làm lướt, qua loa, đại khái; quan tâm việc tổng hợp, phân tích thông tin, báo cáo của các địa phương và ý kiến của đội ngũ người có uy tín trong đồng bào các dân tộc, coi đó là nội dung quan trọng trong chỉ đạo, xử lý tình hình ở cơ sở, không để xảy ra các “điểm nóng” ảnh hưởng đến an ninh, trật tự ở từng khu dân cư □

¹ Xem: Báo cáo của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên 2018.

² Xem: Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, *Tài liệu Hội nghị tổng kết chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, vùng duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên*, Quảng Nam, tháng 9-2019, tr.21-24.

³ Theo Báo cáo của Công an các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông

⁴ Tổng hợp báo cáo của Mặt trận Tổ quốc các tỉnh Tây Nguyên, năm 2018.